TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2020/QĐST- HNGĐ	*Bình Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 320/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đinh Thị Kiều L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 18, ấp T, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trí Tr**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp T, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đinh Thị Kiều L**, sinh năm 1979 và anh **Nguyễn Trí Tr**, sinh năm 1978.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị L được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Bảo T, sinh ngày 17/3/2007, anh Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom cháu T mà không ai được cản trở. Đối với con chung Nguyễn Thị Bảo Y, sinh ngày 03/12/2000 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị L nộp 75.000đ và tự nguyện nộp thay anh Tr 75.000đ, tổng cộng chị L phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010000 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Chị L được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Anh Tr không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục THA DS thị xã M;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hải Hằng